| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 47/2024/QĐST-KDTM | *Quận 3, ngày 27 tháng 12 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ Vụ án dân sự thụ lý số 157/TLST-KDTM ngày 17 tháng 10 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn*: Công ty cho thuê tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Q;

Trụ sở: tầng 9-26-27-28-29 cao ốc T, Phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Bà Vưu Kim Hồng N;

Là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Theo văn bản ủy quyền số 01 ngày 19/12/2024).

*Bị đơn*: Tổng Công ty Cổ phần A;

Trụ sở: số 10-12 Đường số X, Phường T, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Hữu S, ông Đoàn Văn T;

Là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn (Theo văn bản ủy quyền số 186/2024/UQ-AA ngày 26/11/2024).

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tổng Công ty Cổ phần A thanh toán cho Công ty cho thuê tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Q tiền bồi thường bảo hiểm là 413.305.000 đồng theo Hợp Đồng Bảo Hiểm Tự Nguyện Xe Ô Tô số 1101-0310-070100-17-000179 ngày 23/02/2017.

2.2. Tổng Công ty Cổ phần A thanh toán số tiền trên cho Công ty cho thuê tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Q trước ngày 01/01/2025.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3. Về án phí hòa giải thành: là 10.266.100 đồng.

Công ty cho thuê tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Q chịu 5.133.050 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 45.600.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0014284 ngày 27/5/2019. Hoàn lại cho Công ty cho thuê tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Q số tiền 40.466.950 đồng.

Tổng Công ty Cổ phần A chịu 5.133.050 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
-TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hồng Anh**